TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẾN TRE** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2020/HSST

Ngày: 13/7/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE, TỈNH BẾN TRE

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có**:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Ngô Văn Trình

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Hưng

2. Ông Bùi Tuấn Hải

-Thư ký phiên toà: Bà Hồ Thị Yến Nhi – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre** *tham gia phiên toà*: Ông Lại Đức Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 7 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 51/2020/TLST-HS ngày 12 tháng 6 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2020/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 6 năm 2020, đối với bị cáo:

Huỳnh Thanh Nh, sinh năm 1987 tại tỉnh Bến Tre; Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: ấp PN, thị trấn CT, huyện CT, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: Không; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Con ông Huỳnh Văn Nuôi (đã chết) và bà Nguyễn Thị Bạch (đã chết); Vợ: Phạm Thị Huyền Trang, sinh năm 1987, con: Huỳnh Phạm Thiên Kim (06 tuổi); Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 28/02/2020 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Bị hại:*

- Võ Thị Tuyết M, sinh năm 1984;

Nơi cư trú: Ấp TT, xã TT, huyện CT, tỉnh Bến Tre.(Vắng mặt)

- Nguyễn Thị Thu N, sinh năm 1968;

Nơi cư trú:, ấp THĐ, xã TT, huyện CT, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt)

- Phan Thanh H, sinh năm 1985;

Nơi cư trú: Số C, khu phố BT, phường A, thành phố BT, tỉnh Bến Tre. (Có mặt)

- Nguyễn Xuân Hoàng H, sinh năm 1996;

Nơi cư trú: Số A, ấp D, xã PN, thành phố BT, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt)

- Nguyễn Hoàng L, sinh năm 1992;

Nơi cư trú: Ấp TTN, xã PMT, huyện MCB, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ ngày 16/11/2019 đến ngày 27/02/2020, trên địa bàn huyện Châu Thành, huyện Mỏ Cày Bắc và Thành phố Bến Tre bị cáo Huỳnh Thanh Nh đã thực hiện 05 vụ trộm cắp tài sản của người khác, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng 17 giờ ngày 16/11/2019, bị cáo Huỳnh Thanh Nh đi bộ đến khu vực thị trấn Châu Thành, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre với mục đích tìm tài sản để trộm cắp. Khi đến Trung tâm văn hóa huyện Châu Thành, bị cáo Nh quan sát thấy xe mô tô nhãn hiệu Sirius biển số 63B4-370.06 của chị Võ Thị Tuyết M dựng phía trong cổng rào, không ai trông coi nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. Để thực hiện ý định, bị cáo Nh đi vào dùng chìa khóa xe mang theo sẵn mở khóa điện lấy xe của chị M chạy về nhà trọ ở xã An Khánh, huyện Châu Thành cất giấu. Đến sáng ngày 17/11/2019, bị cáo Nh thay biển số xe và chạy đi Thành phố Hồ Chí Minh. Khi ngang qua cầu Rạch Miễu, bị cáo vứt bỏ biển số xe 63B4-370.06 xuống sông rồi tiếp tục chạy lên Thành phố Hồ Chí Minh. Tại đây, bị cáo Nh đem xe mô tô trộm được bán cho một người thanh niên (không rõ tên và địa chỉ) được 3.000.000 đồng. Hiện tài sản không thu hồi được.

Theo Bản Kết luận định giá trị tài sản số 281/KL-HDĐG ngày 24/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu Sirius Biển số 63B4-370.06 trị giá tài sản vào ngày 16/11/2019 là 14.000.000 đồng.

Vụ thứ hai: Khoảng 18 giờ ngày 23/11/2019, bị cáo Huỳnh Thanh Nh đi bộ đến khu vực xã Tân Thạch, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre với mục đích tìm tài sản để trộm cắp. Khi đến trước nhà số 93/6, ấp Tân Huề Đông, xã Tân Thạch, Nh quan sát thấy xe mô tô nhãn hiệu Sirius, biển số 70L6-6358 của chị Nguyễn Thị Thu N dựng bên hông nhà nhưng không ai trông coi nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. Để thực hiện ý định, bị cáo Nh đến dùng chìa khóa xe mang theo sẵn mở khóa điện lấy xe mô tô của chị N chạy lên thành phố Hồ Chí Minh để tiêu thụ. Dọc đường xe bị hư không có tiền sửa xe nên bị cáo Nh bán xe cho tiệm sửa xe bên đường (không rõ hiệu tiệm) với giá 1.000.000 đồng. Hiện tài sản không thu hồi được.

Theo Bản Kết luận định giá trị tài sản số 280/KL-HDĐG ngày 24/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu Sirius màu đen bạc, biển số 70L6-6358 trị giá tài sản vào ngày 23/11/2019 là 7.000.000 đồng.

Vụ thứ ba: Khoảng 08 giờ ngày 21/02/2020, Huỳnh Thanh Nh đến khu vực chợ phường 5, thành phố Bến Tre với mục đích tìm tài sản để trộm cắp. Tại đây, Nh phát hiện thấy xe mô tô biển số 71B3-010.54 của anh Phan Thanh H dựng dưới lòng đường Hoàng Lam để vào chợ mua đồ. Nh liền đến ngồi lên xe rồi dùng đoản sắt mang theo sẵn mở khóa điện lấy xe mô tô của anh H chạy về huyện Mỏ cày Nam. Nh mở cốp xe phát hiện bên trong có 300.000 đồng, 01 Giấy đăng ký xe mô tô biển số 71B3-010.54 mang tên Phan Thanh H, 01 Giấy phép lái xe hạng A1, 01 chứng minh nhân dân mang tên Phan Thanh H và 01 giấy cầm đồ tại tiệm cầm đồ Vạn Lợi cầm tài sản là 01 điện thoại Samsung Galaxy A7 với số tiền cầm là 1.000.000 đồng. Sau đó, Nh thay biển số xe rồi chạy lên thành phố Hồ Chí Minh. Trên đường đi, Nh vứt bỏ biển số xe 71B3-010.54. Khi đến thành phố Hồ Chí Minh, Nh gặp một đối tượng không rõ tên và địa chỉ gạ bán xe thì bị đối tượng này thử xe và lấy mất xe cùng giấy phép lái xe và giấy đăng ký xe. Riêng giấy cầm đồ Nh đem đến tiệm Vạn Lợi chuộc điện thoại ra sử dụng, sau đó bán điện thoại này cho một người lạ được 1.000.000 đồng. Hiện tài sản không thu hồi được.

Theo Bản Kết luận định giá trị tài sản số 186/KL-HDĐG ngày 10/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre kết luận:

- Xe mô tô Biển số 71B3-010.54 màu xanh bạc, nhãn hiệu YAMAHA số loại SIRIUT trị giá tài sản vào ngày 21/02/2020 là 12.025.000 đồng.

- Điện thoại Samsung Galaxy A7 trị giá tài sản vào ngày 21/02/2020 là 2.800.000 đồng.

Vụ thứ tư: Khoảng 19 giờ 23/02/2020, Nh đến siêu thị Co.op Mart thuộc phường 4, thành phố Bến Tre với mục đích tìm tài sản để trộm cắp. Tại đây, Nh phát hiện thấy xe mô tô biển số 71B2-185.18 của anh Nguyễn Xuân Hoàng H dựng cặp bên hông siêu thị phía ngoài nhà gửi xe của siêu thị và không có ai trông coi. Thấy vậy, Nh liền đến dùng đoản sắt mang theo sẵn mở khóa lấy xe của anh H chạy lên thành phố Hồ Chí Minh bán xe cho một đối tượng không rõ tên và địa chỉ với giá 7.000.000 đồng. Hiện tài sản không thu hồi được.

Theo Bản Kết luận định giá trị tài sản số 186/KL-HDĐG ngày 10/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu Suzuki biển số 71B2-185.18 trị giá tài sản vào ngày 23/02/2020 là 32.000.000 đồng.

Vụ thứ năm: Khoảng 16 giờ 30 ngày 27/02/2020, Nh đến chợ Ba Vát thuộc huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre với mục đích tìm tài sản để trộm cắp nhưng không thực hiện được nên đến 18 giờ cùng ngày, Nh nhờ một người bạn tên Nghĩa (không rõ địa chỉ) chở về thành phố Bến Tre. Khi đi ngang qua quán "Bún đậu mắm tôm" ở ấp Phước Hậu, xã Phước Mỹ Trung, huyện Mỏ Cày Bắc, Nh cùng Nghĩa vào ăn thì phát hiện thấy xe mô tô biển số 71B2-070.11 của anh Nguyễn Hoàng L dựng trước cửa quán không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm

cắp. Để thực hiện ý định, Nh ra mở khóa lấy xe mô tô của anh L chạy về nhà trọ Thanh Duy ở xã Bình Phú, thành phố Bến Tre cất giấu. Sau đó, hành vi của Nh bị phát hiện.

Tang vật thu giữ: 01 xe mô tô biển số 71B2-070.11 nhãn hiệu HONDA, loại WAVE RSX, màu đỏ đen, số máy C52E-6106428, số khung 525XDY038229.

Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn thu giữ: 01 áo thun ngắn tay, 01 nón kết, 01 đôi dép màu đỏ, 01 ba lô màu xanh, 01 kính đéo mắt bị gãy gọng, 01 đoản kim loại hình chữ "L" một đầu tròn, 01 đầu lục giác dài 11cm, 01 đoạn kim 01 đầu lục giác 01 đầu dẹp dài 7,8cm, một biển số xe 49N1-020.41, 01 chứng minh nhân dân mang tên Phan Minh H.

Theo Bản Kết luận định giá trị tài sản số 40/KL-HDĐG ngày 03/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu Wave RSX Biển số 71B2-070.11 trị giá tài sản vào ngày 27/02/2020 là 8.500.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số: 52/CT-VKSTPBT ngày 12 tháng 6 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre đã truy tố bị cáo Nh về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại các điểm b, c khoản 2, Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị:

Áp dụng các điểm b, c khoản 2, Điều 173; điểm s khoản 1Điều 51; các điểm g khoản 1, Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Nh từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Hình phạt bổ sung: không áp dụng do bị cáo không có nghề nghiệp.

Áp dụng các Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Ghi nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre đã giao trả cho bị hại Nguyễn Hoàng L 01 xe mô tô biển số 71B2-070.11 nhãn hiệu HONDA, loại WAVE RSX, màu đỏ đen, số máy C52E-6106428, số khung 525XDY038229.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy đối với: 01 áo thun ngắn tay, 01 nón kết, 01 đôi dép màu đỏ, 01 ba lô màu xanh, 01 kính đéo mắt bị gãy gọng, 01 đoản kim loại hình chữ "L" một đầu tròn, 01 đầu lục giác dài 11cm, 01 đoạn kim 01 đầu lục giác 01 đầu dẹp dài 7,8cm, một biển số xe 49N1-020.41, 01 chứng minh nhân dân mang tên Phan Minh H.

Về trách nhiệm dân sự: áp dụng các Điều 357, 468, 584, 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự năm 2015:

- Buộc bị cáo bồi thường cho bị hại Võ Thị Tuyết M trị giá xe mô tô biển số 63B4-370.06 theo định giá là 14.000.000 đồng.

- Buộc bị cáo bồi thường cho bị hại Nguyễn Thị Thu N trị giá xe mô tô biển số 70L6-6358 theo định giá là 7.000.000 đồng.

- Buộc bị cáo bồi thường cho bị hại Phan Thanh H trị giá xe mô tô biển số 71B3-010.54 theo định giá là 12.025.000 đồng; trị giá điện thoại Samsung Galaxy A7 theo định giá là 1.800.000 đồng (do trừ 1.000.000 đồng bị hại đã nhận từ chủ tiệm cầm đồ) và 300.000 đồng tiền bị mất, tổng cộng là 14.125.000 đồng.

- Buộc bị cáo bồi thường cho bị hại Nguyễn Xuân Hoàng H trị giá xe mô tô biển số 71B2-185.18 theo định giá là 32.000.000 đồng.

Ghi nhận bị hại Nguyễn Hoàng L đã nhận lại tài sản là 01 xe mô tô biển số 71B2-070.11, bị hại L không yêu cầu gì thêm.

Đối với đối tượng tên Nghĩa và các đối tượng mua xe do Nh bán, do không biết rõ họ tên, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra chưa làm rõ được, khi nào làm rõ được sẽ xử lý sau.

Bị cáo Nh khai nhận do để có tiền nuôi sống bản thân, trong khoảng thời gian từ ngày 16/11/2019 đến ngày 27/02/2020, trên địa bàn huyện Châu Thành, huyện Mỏ Cày Bắc và Thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre, bị cáo Huỳnh Thanh Nh đã thực hiện 05 vụ trộm cắp tài sản, chiếm đoạt của chị Võ Thị Tuyết M 01 xe mô tô biển số 63B4-370.06 có giá trị là 14.000.000 đồng; chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị Thu N 01 xe mô tô biển số 70L6-6358 có giá trị là 7.000.000 đồng; chiếm đoạt của anh Phan Thanh H 01 xe mô tô biển số 71B3-010.54, số tiền 300.000 đồng và 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A7, tổng giá trị là 14.125.000 đồng; chiếm đoạt của anh Nguyễn Xuân Hoàng H 01 xe mô tô biển số 71B2-185.18 có giá trị là 32.000.000 đồng và chiếm đoạt của anh Nguyễn Hoàng L 01 xe mô tô biển số 71B2-010.11 có giá trị là 8.500.000 đồng. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo Nh chiếm đoạt của các bị hại là 75.625.000 đồng. Bị cáo đồng ý với kết quả định giá của Hội đồng định giá thành phố Bến Tre. Bị cáo không khiếu nại gì đối với các hành vi và quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng và xin được giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại Phan Thanh H trình bày: anh bị mất trộm 01 chiếc xe mô tô biển số 71B3 – 010.54 khi anh đi ăn sáng tại khu vực chợ phường 5, thành phố Bến Tre. Khi vào trong quán ngồi quay ra phát hiện bị lấy trộm xe mô tô, đã truy hô nhưng không đuổi bắt kịp. Ngoài xe mô tô trong xe còn có 01 Giấy đăng ký xe mô tô biển số 71B3-010.54 mang tên Phan Thanh H, 01 Giấy phép lái xe hạng A1, 01 chứng minh nhân dân mang tên Phan Thanh H và 01 giấy cầm đồ tại tiệm cầm đồ Vạn Lợi cầm tài sản là 01 điện thoại Samsung Galaxy A7 với số tiền cầm là 1.000.000 đồng và số tiền 300.000 đồng. Tài sản không thu hồi được, anh yêu cầu bị cáo bồi thường theo kết quả định giá tổng cộng là 14.125.000 đồng. Về trách nhiệm hình sự đề nghị xử lý theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra công an thành phố Bến Tre, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại,

những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Việc vắng mặt của các bị hại Võ Thị Tuyết M, Nguyễn Thị Thu N, Nguyễn Xuân Hoàng H, Nguyễn Hoàng L bị cáo không có ý kiến gì, Kiểm sát viên đề nghị xét xử vắng mặt các bị hại Võ Thị Tuyết M, Nguyễn Thị Thu N, Nguyễn Xuân Hoàng H, Nguyễn Hoàng L. Xét việc vắng mặt của các bị hại không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt các bị hại Võ Thị Tuyết M, Nguyễn Thị Thu N, Nguyễn Xuân Hoàng H, Nguyễn Hoàng L là phù hợp quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Nh tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị hại, những người tham gia tố tụng khác; phù hợp với tang vật thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, có đủ cơ sở xác định: Xuất phát từ mục đích tư lợi bất chính và để có tiền nuôi sống bản thân, trong khoảng thời gian từ ngày 16/11/2019 đến ngày 27/02/2020, trên địa bàn huyện Châu Thành, huyện Mỏ Cày Bắc và Thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre, bị cáo Huỳnh Thanh Nh đã thực hiện 05 vụ trộm cắp tài sản, chiếm đoạt của chị Võ Thị Tuyết M 01 xe mô tô biển số 63B4-370.06 có giá trị là 14.000.000 đồng; chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị Thu N 01 xe mô tô biển số 70L6-6358 có giá trị là 7.000.000 đồng; chiếm đoạt của anh Phan Thanh H 01 xe mô tô biển số 71B3-010.54, số tiền 300.000 đồng và 01 điện thoại di động Samsung Galaxy A7, tổng giá trị là 14.125.000 đồng; chiếm đoạt của anh Nguyễn Xuân Hoàng H 01 xe mô tô biển số 71B2-185.18 có giá trị là 32.000.000 đồng và chiếm đoạt của anh Nguyễn Hoàng L 01 xe mô tô biển số 71B2-010.11 có giá trị là 8.500.000 đồng. Tổng giá trị tài sản mà bị cáo Nh chiếm đoạt của các bị hại là 75.625.000 đồng.

[3] Bị cáo Nh là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận biết được hành vi của mình bị pháp luật cấm nhưng bị cáo đã nhiều lần thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản có giá trị trên 50.000.000 đồng, bị cáo không có nghề nghiệp đã 05 lần chiếm đoạt tài sản của người khác và lấy đó làm nguồn sống chính. Do đó hành vi của bị cáo Nh phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại các điểm b, c khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[4] Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, lợi dụng chủ sở hữu tài sản sơ hở trong việc bảo quản tài sản để thực hiện hành vi phạm tội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn bị cáo thực hiện tội phạm, gây tâm lý lo sợ cho quần chúng nhân dân trong lao động, sinh hoạt hằng ngày.

[5] Về nhân thân, các tình tiết tặng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo Nh có nhân thân tốt, không tiền án, tiền sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo Nh được hưởng là người phạm tội thành khẩn khai báo theo quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo Nh bị áp dụng tình tiết "Phạm tội 02 lần trở lên" theo quy định tại các điểm g khoản 1, Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào nhân thân, tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi bị cáo gây ra, xét thấy việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là điều cần thiết nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung.

[6] Lời phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh đối với bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo phù hợp với quy định pháp luật được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng:

Ghi nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre đã giao trả cho bị hại Nguyễn Hoàng L 01 xe mô tô biển số 71B2-070.11 nhãn hiệu HONDA, loại WAVE RSX, màu đỏ đen, số máy C52E-6106428, số khung 525XDY038229.

Đối với: 01 áo thun ngắn tay, 01 nón kết, 01 đôi dép màu đỏ, 01 ba lô màu xanh, 01 kính đéo mắt bị gãy gọng, 01 đoản kim loại hình chữ "L" một đầu tròn, 01 đầu lục giác dài 11cm, 01 đoạn kim 01 đầu lục giác 01 đầu dẹp dài 7,8cm, một biển số xe 49N1-020.41, 01 chứng minh nhân dân mang tên Phan Minh H là tài sản của bị cáo Nh dùng vào việc thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại Võ Thị Tuyết M yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị chiếc xe môtô biển số 63B4-370.06 theo kết quả định giá là 14.000.000 đồng là phù hợp nên buộc bị cáo bồi thường.

Bị hại Nguyễn Thị Thu N yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị chiếc xe môtô biển số 70L6-6358 theo định giá là 7.000.000 đồng là phù hợp nên buộc bị cáo bồi thường.

Bị hại Phan Thanh H yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền 14.125.000 đồng (bao gồm: giá trị chiếc xe môtô biển số 71B3-010.54 theo định giá là 12.025.000 đồng; trị giá điện thoại Samsung Galaxy A7 theo định giá là 1.800.000 đồng (do trừ 1.000.000 đồng bị hại đã nhận từ chủ tiệm cầm đồ) và 300.000 đồng tiền bị mất), là phù hợp nên buộc bị cáo bồi thường.

Bị hại Nguyễn Xuân Hoàng H yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị chiếc xe môtô biển số 71B2-185.18 theo định giá là 32.000.000 đồng là phù hợp nên buộc bị cáo bồi thường.

Ghi nhận bị hại Nguyễn Hoàng L đã nhận lại tài sản là 01 xe mô tô biển số 71B2-070.11, bị hại L không yêu cầu gì thêm.

[9] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo Nh không có nghề nghiệp nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Đối với đối tượng tên Nghĩa và các đối tượng mua xe do Nh bán do chưa rõ họ tên và địa chỉ nên Cơ quan điều tra chưa làm việc được, kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục xác minh để xử lý theo quy định của pháp luật.

[11] Về án phí:

- Án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo Nh phải nộp theo quy định của pháp luật về án phí, lệ phí tòa án.

- Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, các bị cáo Nh phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định của pháp luật về án phí, lệ phí tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thanh Nh phạm tội "Trộm cắp tài sản"

1. Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 173; điểm s, khoản 1 Điều 51; các điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh Nh 03 (ba) năm tù

Thời hạn tù tính từ ngày 28/02/2020

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng các Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Ghi nhận Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Bến Tre đã giao trả cho bị hại Nguyễn Hoàng L 01 (một) xe mô tô biển số 71B2-070.11 nhãn hiệu HONDA, loại WAVE RSX, màu đỏ đen, số máy C52E-6106428, số khung 525XDY038229.

Tịch thu tiêu hủy: 01(một) áo thun ngắn tay, 01 (một) nón kết, 01(một) đôi dép màu đỏ, 01 (một) ba lô màu xanh, 01(một) kính đéo mắt bị gãy gọng, 01(một) đoản kim loại hình chữ "L" một đầu tròn, 01(một) đầu lục giác dài 11cm, 01(một) đoạn kim 01(một) đầu lục giác 01(một) đầu dẹp dài 7,8cm, một biển số xe 49N1-020.41, 01 (một) chứng minh nhân dân mang tên Phan Minh H.

(Theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 07/7/2020 hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre đang quản lý)

3. Về trách nhiệm dân sự: áp dụng các Điều 357, 468, 584, 585, 586, 589 Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Buộc bị cáo bồi thường cho bị hại Võ Thị Tuyết M trị giá xe mô tô biển số 63B4-370.06 theo định giá là 14.000.000 (Mười bốn triệu) đồng.

- Buộc bị cáo bồi thường cho bị hại Nguyễn Thị Thu N trị giá xe mô tô biển số 70L6-6358 theo định giá là 7.000.000 (Bảy triệu) đồng.

- Buộc bị cáo bồi thường cho bị hại Phan Thanh H số tiền 14.125.000 (mười bốn triệu một trăm hai mươi L nghìn) đồng (bao gồm: giá trị chiếc xe môtô biển số 71B3-010.54 theo định giá là 12.025.000 (Mười hai triệu không trăm hai mươi L nghìn) đồng; trị giá điện thoại Samsung Galaxy A7 theo định giá là 1.800.000 (Một triệu tám trăm nghìn) đồng và 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tiền bị mất).

- Buộc bị cáo bồi thường cho bị hại Nguyễn Xuân Hoàng H trị giá xe mô tô biển số 71B2-185.18 theo định giá là 32.000.000 (Ba mươi hai triệu) đồng.

Ghi nhận bị hại Nguyễn Hoàng L đã nhận lại tài sản là 01 (một) xe mô tô biển số 71B2-070.11, bị hại L không yêu cầu gì thêm.

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền chưa được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên pH thi hành án còn pH chịu khoản tiền lãi của số tiền còn pH thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015

4. Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo Huỳnh Thanh Nh phải nộp là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo Huỳnh Thanh Nh phải nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 3.356.000 (Ba triệu ba trăm năm mươi sáu nghìn) đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người pH thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, bị hại Phan Thanh H được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười L) ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng các bị hại Võ Thị Tuyết M, Nguyễn Thị Thu N, Nguyễn Xuân Hoàng H, Nguyễn Hoàng L vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười L) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND thành phố Bến Tre (1b);
- Công an thành phố Bến Tre (1b);
- Chi cục THA dân sự thành phố Bến Tre (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- UBND thị trấn CT, huyện CT,tỉnh Bến Tre (1b);
- Bị cáo, bị hại (06b);
- Bộ phận thi hành án hình sự (2b);
- Lưu (văn phòng; hồ sơ vụ án) (2b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Ngô Văn Trình